

Soạn bài: Kiểm tra thơ và truyện hiện đại

Soạn bài: Kiểm tra thơ và truyện hiện đại

I. Thơ

STT	Tên bài thơ	Tác giả	Năm sáng tác	Thể thơ	Đặc sắc nội dung, tư tưởng	Đặc sắc nghệ thuật
1	Đồng chí	Chính Hữu	1948	Tự do	Ca ngợi tình đồng chí cùng chung lí tưởng của những người lính cách mạng trong những năm đầu cuộc kháng chiến chống Pháp. Tình đồng chí trở thành sức mạnh và vẻ đẹp tinh thần của anh bộ đội cụ Hồ.	Chi tiết, hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thực, cô đọng, giàu sức biểu cảm. Hình ảnh sáng tạo vừa hiện thực vừa lãng mạn: <i>đầu súng trăng treo</i> .
2	Bài thơ về tiểu đội xe không kính	Phạm Tiến Duật	1969	Tự do	Tư thế hiên ngang, tinh thần chiến đấu bình tĩnh, dũng cảm, niềm vui lạc quan của những người lính lái xe trên những nẻo đường Trường Sơn trong thời kì kháng chiến chống Mỹ.	Tứ thơ độc đáo: Những chiếc xe không kính, giọng điệu tự nhiên, khoẻ khoắn, vui tếu có chút ngang tàng; lời thơ gắn với lời văn xuôi, lời nói thường ngày.

3	Đoàn thuyền đánh cá	Huy Cận	1958	Bảy chữ	Cảm xúc tươi khoẻ về thiên nhiên và lao động tập thể qua cảnh một chuyến ra khơi đánh cá của những ngư dân Quảng Ninh	Cảm hứng vũ trụ - lãng mạn. Nhiều hình ảnh đẹp, nên thơ, âm hưởng rộn ràng, phấn chấn. Một bài ca lao động hào hứng
4	Bếp lửa	Bằng Việt	1963	Bảy chữ và tám chữ	Nhớ lại những kỉ niệm xúc động về bà và tình bà cháu. Lòng kính yêu và biết ơn của cháu đối với bà và cũng là của bà đối với gia đình, quê hương, đất nước	Kết hợp biểu cảm, miêu tả, kể chuyện và bình luận. Hình ảnh bếp lửa gắn với hình ảnh người bà, tạo ra những ý nghĩa sâu sắc. Giọng thơ bồi hồi, cảm động
5	Ánh trăng	Nguyễn Duy	1978	Năm chữ	Từ hình ảnh trăng trong thành phố, nhớ lại những năm tháng đã qua của cuộc đời người lính chiến đấu gắn bó với thiên nhiên, với ánh trăng, với đất nước thân yêu và bình dị, nhắc nhở thái độ sống tình nghĩa, thủy chung	Hình ảnh bình dị, tứ thơ bất ngờ mà hợp lí. (thình lình mất điện, mở cửa sổ, chợt gặp vầng trăng); giọng điệu chân tình, nhỏ nhẹ mà thấm sâu; kết bài gợi mở (cái giật mình không phải ngẫu nhiên)

II. Truyện

STT	Tên tác phẩm	Tác giả	Năm sáng tác	Tóm tắt nội dung
-----	--------------	---------	--------------	------------------

1	Làng (Trích truyện ngắn)	Kim Lân	1948	Truyện thể hiện tình yêu làng thống nhất với tình yêu nước và tinh thần kháng chiến của người nông dân.
2	Lặng lẽ Sa Pa (trích truyện ngắn)	Nguyễn Thành Long	1970	Cuộc gặp gỡ tình cờ của ông họa sĩ, cô kĩ sư mới ra trường với người thanh niên làm việc một mình tại trạm khí tượng trên núi cao. Qua đó, ca ngợi những con người lao động thầm lặng, có cách sống đẹp, cống hiến tâm sức mình cho đất nước.
3	Chiếc lược ngà (trích truyện ngắn)	Nguyễn Quang Sáng	1966	Truyện kể về cuộc gặp gỡ giữa hai cha con sau tám năm xa cách với nhiều éo le, trắc trở. Qua đó, ca ngợi tình cha con thắm thiết trong chiến tranh

Câu 2:**a. Làng (Kim Lân)**

Truyện kể về ông Hai quê ở làng Chợ Dầu. Ông gắn bó và yêu tha thiết làng quê mình. Ông thường khoe làng ông giàu đẹp, làng kháng chiến. Vì cuộc sống của gia đình, vì cuộc kháng chiến, ông phải rời làng. Tối nào ông cũng sang nhà bác Thứ để nói chuyện về làng cho đỡ nhớ. Hằng ngày ông đến phòng Thông tin để theo dõi tin tức về làng. Một hôm, nhận được tin làng theo giặc, ông bàng hoàng, xấu hổ tủi nhục. Mấy ngày liền ông không bước chân ra khỏi nhà. Bế tắc, đau khổ, ông tâm sự với đứa con út cho vui đi nỗi lòng. Rồi một hôm nhận được tin cải chính, ông Hai sung sướng tột độ. Mặc dù nhà bị đốt nhưng ông vẫn vui vẻ đi khoe và kể về làng như trước.

b. Lặng lẽ SaPa (Nguyễn Thành Long)

Trên một chuyến xe đi Lào Cai có bác lái xe, ông họa sĩ và cô kĩ sư. Qua lời kể của bác lái xe, họ biết được anh thanh niên làm công tác khí tượng kiêm vật lý địa cầu trên đỉnh Yên Sơn. Đến SaPa, xe dừng lại, anh thanh niên được bác lái xe giới thiệu gặp ông họa sĩ và cô kĩ sư. Anh mời họ lên thăm nhà. Qua cuộc trò chuyện vui vẻ, thân mật, họ biết được anh thanh niên hằng ngày làm công việc đo gió, đo mưa, giúp vào việc báo trước thời tiết. Khâm phục trước tinh thần làm việc và sự cống hiến lặng lẽ của anh thanh niên, họa sĩ vẽ chân dung

anh. Để không vô lễ, anh ngồi yên cho ông vẽ nhưng từ chối vì nghĩ mình không xứng đáng. Ba mươi phút trôi qua, họ chia tay nhau trong sự lưu luyến. Họa sĩ và cô kỹ sư đi tiếp chặng đường, còn anh thanh niên trở về với công việc thường ngày của mình.

c. Chiếc lược ngà (Nguyễn Quang Sáng)

Ông Sáu là một cán bộ kháng chiến, xa nhà nhiều năm. Mãi đến khi hòa bình lập lại ông mới có dịp về thăm nhà. Bé Thu không nhận ông là cha vì thấy xa lạ. Đến khi nhận ra người cha và tình cha con thức dậy mãnh liệt trong em thì cũng là lúc ông Sáu phải ra đi. Ở khu căn cứ, ông dồn nỗi nhớ thương và tình yêu con vào việc làm một chiếc lược bằng ngà để tặng cho con. Trong một trận càn của địch, ông đã hi sinh. Ông Sáu còn kịp đưa cây lược ngà cho người bạn đem về trao lại cho bé Thu.

Câu 3: Phân tích nét nổi bật trong tính cách ông Hai (truyện ngắn Làng, của Kim Lân).

Trong số rất nhiều những nhân vật nông dân khác, người đọc khó có thể quên một ông Hai yêu làng quê, yêu đất nước, thủy chung với kháng chiến, với sự nghiệp chung của dân tộc. Một ông Hai thích khoe làng, một ông Hai sốt sắng nghe tin tức chính trị, một ông Hai tủi nhục, đau đớn khi nghe tin làng mình theo giặc, một ông Hai vui mừng như trẻ thơ khi biết tin làng mình không theo giặc,... Ai đó đã một lần thấy nhà văn Kim Lân, nghe ông nói chuyện còn thú vị hơn nữa: hình như ta gặp ông đâu đó trong Làng rồi thì phải.

Ông Hai là một nhân vật độc đáo mang nhiều đặc điểm chung tiêu biểu cho người nông dân Việt Nam trong kháng chiến chống Pháp nhưng đồng thời cũng mang những đặc điểm tính cách rất riêng, rất thú vị. Ông đã trở thành linh hồn của Làng và thể hiện trọn vẹn tư tưởng của nhà văn và tác phẩm.

Câu 4: Vẽ đẹp trong cách sống, trong tâm hồn, và những suy nghĩ của nhân vật anh thanh niên một mình trên trạm khí tượng giữa núi cao trong "Lặng lẽ SaPa"

Mời các bạn xem lại câu 2 bài "Lặng lẽ Sa Pa" bằng cách click **VÀO ĐÂY**.

Vì bài **Kiểm tra thơ và truyện hiện đại** khá dài mời bạn click vào trang sau để tiếp tục theo dõi bài học